

Phương châm hành động của tổ chức phúc lợi xã hội

Hội SENJUKAI

Tại hội thảo của trung tâm nghiên cứu các vấn đề dân số và bảo hiểm xã hội trực thuộc Bộ Y tế Lao động và Phúc lợi tổ chức vào từ ngày 8 đến ngày 10 tháng 10 năm 2008, chủ tịch Hara đã nhận thấy rằng Nhật Bản đang lần đầu tiên phải đối mặt với việc giảm tỉ lệ sinh đẻ và dân số già đi, và nếu cứ để tình trạng này tiếp diễn sẽ dẫn đến nguy cơ quốc gia suy vong. Chính vì vậy các mục sau được đưa vào hoạt động của hội với mong muốn tạo ra biện pháp đóng góp cho hiện tại và tương lai của Nhật Bản.

1. Một trong những đối sách giúp ngăn chặn việc giảm dân số trong độ tuổi lao động và việc tăng dân số quá tuổi lao động cần chăm sóc, do tỉ lệ sinh thấp và tuổi thọ tăng cao, là tạo môi trường làm việc để những người về hưu có sức khỏe tốt có thể tiếp tục làm việc. Trong tổ chức của chúng tôi, chúng tôi gọi những người chưa đến tuổi về hưu là “thế hệ lao động thứ nhất” và những người đã đến tuổi về hưu nhưng có sức khỏe tốt là “thế hệ lao động thứ hai” và khuyến khích tạo điều kiện cho những người thuộc “thế hệ lao động thứ hai” có cơ hội làm việc.
2. Chúng tôi tìm cách phân bổ hợp lý giữa tổng chi phí lao động và khoản trợ cấp lớn để nuôi con. Tiền lương, thưởng và các khoản thanh toán khác, không được xác định bằng tiền mặt, mà được xác định dựa trên hệ thống đánh giá theo thang điểm thích hợp. Tổng chi phí lao động được tính bằng điểm số, sau đó xác định tổng kim ngạch chi phí lao động dựa trên doanh thu của năm trước để từ đó tính ra mức lương chi trả được qui đổi từ điểm số.
3. Chúng tôi cố gắng hạn chế tối đa sự suy giảm lực lượng lao động Nhật Bản trong tương lai dựa trên sự phân bổ chi phí nhân công hợp lý bằng cách giảm chi phí đối với “thế hệ lao động thứ hai”- những người có ít gánh nặng trong chi phí sinh hoạt để tăng chi trả cho “ thế hệ lao động thứ nhất” nhằm giảm gánh nặng chi phí sinh hoạt. Đặc biệt để phá bỏ thực trạng sinh con ít chúng tôi tăng trợ cấp nuôi con cho các gia đình đông con.
4. Chúng tôi nỗ lực cung cấp các cơ hội việc làm cho “thế hệ lao động thứ hai” giúp tạo ra động lực sống cho những người lành mạnh phù hợp giúp cho họ duy trì cuộc sống khỏe mạnh hạnh phúc và cảm nhận niềm vui trong cuộc sống; đồng thời thúc đẩy tăng cường giao lưu , giúp đỡ lẫn nhau giữa các thế hệ giúp tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau đồng thời giúp cho việc kế thừa các kỹ thuật cùng bản sắc văn hóa phong phú của người nhật từ các thế hệ đi trước giàu kinh nghiệm. Mặt khác việc hiện thực hóa cuộc sống lành mạnh góp phần làm giảm ý nghĩa tiêu cực tăng các yếu tố tích cực của một quốc gia có tuổi thọ cao giúp chúng ta hiểu đúng ý nghĩa tốt đẹp vốn có của quốc gia có tuổi thọ cao. Chúng tôi nghĩ rằng việc này giúp giảm bớt lo ngại về việc chi phí Kaigo (chăm sóc người cao tuổi) tăng đồng thời tăng nguồn nhân lực trong mô hình dân số hiện tại đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước
5. Để khoản trợ cấp nuôi con được sử dụng hiệu quả, chúng tôi quan tâm tới việc tạo môi trường thuận lợi cho việc chăm sóc giáo dục con cái. Phương pháp cụ thể là trong năm nay tiến hành xây dựng cơ sở chăm sóc giáo dục (mẫu giáo, nhà trẻ, giáo dục cha mẹ) ở gần một trong những cơ sở kaigo của chúng tôi. Cơ sở này vừa giúp phụ huynh chăm sóc con trẻ đồng thời cung cấp các chương trình giáo dục điều khiển cảm xúc thích hợp cho các bé trong những năm tháng đầu đời, các kiến thức và kỹ

năng chăm sóc trẻ. Ngoài việc cung cấp những kiến thức kỹ năng cần thiết trong việc nuôi dạy trẻ chúng tôi còn tạo không gian để các bậc cha mẹ giao lưu trao đổi những thông tin hữu ích nhằm hoàn thiện bản thân, đồng thời giúp cha mẹ tránh rơi vào tình trạng trầm cảm khi chăm sóc con cái.

6. Chúng tôi nỗ lực xây dựng nét đặc trưng của tổ chức pháp nhân là khuyến khích thế hệ trẻ lập gia đình và sinh con, tạo điều kiện để họ xây dựng gia đình hạnh phúc tràn đầy niềm tin và hy vọng với mong muốn thúc đẩy tỉ lệ sinh, cống hiến vào việc nuôi dưỡng những tài năng làm chủ tương lai của Nhật Bản. Thêm vào đó chúng tôi cố gắng nhân rộng những ảnh hưởng tích cực của những chính sách này đến các công ty khác và cộng đồng.
7. Chúng tôi không ỷ lại vào nguồn trợ cấp từ nhà nước và địa phương để mà từ đó xem nhẹ, mà luôn áp dụng sự nghiêm khắc trong việc quản lý công ty vào việc kinh doanh và quản lý vận hành. Cụ thể là với những chi phí xây dựng cơ sở thiết bị bao gồm cả các khoản trợ cấp không hoàn lại thì chúng tôi coi đó như là chi phí phải thu hồi, vận dụng khoản tiền đó dùng làm khoản đầu tư cho việc tái thiết ở tương lai hay là khoản đầu tư mở rộng kinh doanh. Cách thực hiện đó là: thông qua việc phân bổ tiền lương dựa trên thang điểm, toàn bộ nhân viên sẽ nhận thức rất rõ mối tương quan giữa thu nhập và chi phí để từ đó toàn thể nhân viên chia sẻ cảm giác của một người kinh doanh và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.
8. Thông qua việc tích lũy các khoản thặng dư như đã đề cập ở trên và việc đầu tư thích hợp cho tương lai cùng với việc sử dụng hợp lý chi phí văn phòng và chi phí hoạt động, chúng tôi luôn tìm cách nâng cao chất lượng dịch vụ Kaigo và tăng hiệu quả kinh doanh. Ngoài ra để tránh nguy cơ phá sản cho ngân sách quốc gia và ngân sách địa phương trong tương lai, chúng tôi cũng nỗ lực hết mình hợp tác trong việc xây dựng các chính sách phù hợp.
9. Chủ tịch Hara nguyên là người trực tiếp kinh doanh và quản lý văn phòng kiến trúc sư nên có rất nhiều kinh nghiệm trong việc lập kế hoạch xây dựng nhiều cơ sở phúc lợi. Do đó ông đã vận dụng được rất nhiều kiến thức và kỹ năng có được trong việc quản lý và kinh doanh cơ sở phúc lợi xã hội hiện tại đồng thời cũng đưa ra nhiều lời khuyên và tư vấn cho các tổ chức pháp nhân khác và các cơ sở phúc lợi xã hội mới với mong muốn hỗ trợ cho chính sách phúc lợi xã hội của Nhật Bản từ nay trở về sau.
10. Nếu chỉ nỗ lực ở trong nước như đã đề cập ở trên thì chưa đủ để ngăn chặn xu hướng già hóa dân số và giảm tỉ lệ sinh trong nước Nhật. Chính vì vậy, nhận thức được việc chính phủ hiện nay đang rất coi trọng mối quan hệ ngoại giao với các nước Đông Á, tổ chức pháp nhân của chúng tôi tăng cường giao lưu trực tiếp với người dân ở những quốc gia Đông Nam Á thân Nhật không phải với tư cách là giống như là đối tác kinh doanh của các công ty tư nhân mà với tư cách của người anh Nhật bản của người đồng bào cùng nhau chia sẻ các kinh nghiệm và kỹ thuật trong lãnh vực Kaigo. Trên cơ sở đó nhằm tăng cường sự hiểu biết về Nhật bản, chúng tôi đang nỗ lực xây dựng một hệ thống giảng dạy Nhật ngữ và giảng dạy các kỹ thuật Kaigo tại bản địa. Đầu tiên chúng tôi đã đến thăm thành phố Đà Nẵng vào tháng 8 năm ngoái (năm 2009) với nỗ lực thực hiện bước đầu tiên. Chúng tôi chọn Việt nam đầu tiên bởi vì cấu trúc dân số của Việt nam hiện nay giống với Nhật bản 45 năm về trước với tỉ lệ dân số trẻ cao và tỉ lệ người già thấp. Ngoài ra người Việt cũng rất giống người Nhật ở chỗ có rất nhiều người chăm chỉ cần mẫn không lặt lọng, trên 65% dân số theo đạo Phật nên hai bên có rất nhiều điểm tương

đồng trong giá trị quan, và ngoài ra khi hỏi 100 người thì cả 100 người đều nói rằng họ yêu thích Nhật Bản.

11. Với tình hình như trên thì việc tăng cường sự mối quan hệ thân thiện và sự hiểu biết với người dân các nước Đông Nam Á sẽ giúp người dân ở những đất nước này có nhiều cảm tình với Nhật Bản. Nếu tri thức của người dân những nước này ngày một phong phú làm việc trao đổi nhân tài sẽ diễn ra ngày một tính cực thì nước có dân số già hóa rất nhanh như Nhật bản có thể thu hút được nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao. Ngoài ra đối với các nước Đông Nam Á, văn hóa và kĩ thuật của một nước phát triển như Nhật Bản sẽ giúp ích rất nhiều cho việc phát triển kinh tế của từng nước và quản lý đất nước sau này. Nhờ vậy thông qua việc thúc đẩy sự phát triển các nước đang phát triển để cùng nhau nâng cao năng lực sản xuất và thị trường tiêu thụ sẽ giúp ích cho sự phát triển kinh tế Nhật Bản và thúc đẩy quá trình hợp lý hóa cấu trúc dân số. Ngoài ra, nếu phát triển nguồn nhân lực có cùng phẩm chất nhân cách và trình độ kĩ thuật về Kaigo tương đương với người Nhật thì chúng ta có thể xây dựng các cơ sở Kaigo dành cho người Nhật được sử dụng bảo hiểm Kaigo tại các nước này, nơi có vật giá và chi phí nhân công thấp. Việc này vừa giúp giải quyết công ăn việc làm cho người dân bản địa vừa giảm thiểu đáng kể gánh nặng của việc thiếu nguồn nhân lực cho ngành Kaigo ở Nhật.
12. Chúng ta vừa tạo cảm tình với Nhật Bản cho các nước Đông Nam Á vừa giúp những nước này phát triển kinh tế văn hóa xã hội để các quốc gia Đông Nam Á có nội lực, sẽ giúp thắt chặt hơn nữa mối quan hệ đoàn kết giữa Nhật Bản và các nước Đông Nam Á, góp phần thúc đẩy toàn cầu hóa hướng tới việc đảm bảo an ninh cho một thế giới không có vũ lực.

Từ những quan điểm trên, ngoài trách nhiệm cơ bản của tổ chức pháp nhân phúc lợi xã hội- Hội Senjukai là chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bên cạnh đó xác định hình dáng của xã hội Nhật Bản trong tương lai để hiểu rõ trách nhiệm của công việc an sinh xã hội thật sự là gì từ đó thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Ngày 15 tháng 3 năm 2010

Chủ tịch tổ chức phúc lợi xã hội SENJUKAI

HARA Masaaki